

Số: 75/2019/QĐST-HNGĐ

Hàm Yên, ngày 02 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2019, giữa:

Chị **Tướng Thị N**, sinh năm 1983;

Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Tạm trú: Thôn N, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Anh **Lý Văn T**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tướng Thị N và anh Lý Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Tướng Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 người con chung là cháu Lý Văn A, sinh ngày 17 tháng 11 năm 2010 và cháu Lý Thị Thu C, sinh ngày 24 tháng 9 năm 2013.

Anh Lý Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Tướng Thị N. Anh Lý Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung*: Chị Tường Thị N và anh Lý Văn T cùng xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về tài sản cho vay và tài sản vay nợ chung*: Chị Tường Thị N và anh Lý Văn T cùng xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về án phí*: Chị Tường Thị N phải chịu tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002093 ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Tường Thị N số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Lý Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã M (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND huyện H.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn